

Số: 222/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 2, ngày 04 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý sơ thẩm số 264/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020, về việc “*Tranh chấp về cấp dưỡng*”, giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thảo Ng, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: A05.08 Chung cư A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Kim Dong M, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: S4 1501 Chung cư D, phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 58, khoản 2 Điều 69, khoản 1 Điều 71; và các Điều 81, 82, 83, 84; Điều 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng quy định tại điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 27 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con chung của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành lập ngày 27 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của đương sự như sau:

- Ông Kim Dong M xác nhận và cam kết có trách nhiệm thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung, đối với cháu Kim On Y, sinh ngày 02/02/2013. Mức cấp dưỡng thỏa thuận là 25.000.000đ/tháng cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.

- Ông Kim Dong M và bà Nguyễn Thị Thảo Ng tự thực hiện việc giao, nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con chung thành niên và tự lập.

Thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Trách nhiệm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành (đối với các khoản tiền phải thi hành cho bên được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Kim Dong M phải chịu tiền án phí hòa giải về thực hiện mức cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS Quận 2;
- VKSND Quận 2;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Chí Quang